

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra hoạt động công vụ, chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính tại trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp

Thực hiện Quyết định số 22/QĐ-TTr ngày 04/6/2024 của Chánh thanh tra Sở Công Thương về việc thanh tra hoạt động công vụ, chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính tại Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp. Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp từ ngày 10/6/2024 đến ngày 28/6/2024.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, Thanh tra Sở kết luận các nội dung thanh tra, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đặc điểm tình hình

Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp (sau đây gọi là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương được kiện toàn theo Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Công Thương tỉnh Điện Biên.

- Chức năng phục vụ công tác quản lý nhà nước của Sở Công Thương về hoạt động khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp; cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp theo quy định của pháp luật, được quy định cụ thể tại Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh Điện Biên quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp, trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Điện Biên.

- Cơ cấu tổ chức:

- + Lãnh đạo Trung tâm (gồm 01 phó giám đốc phụ trách; 01 phó giám đốc).
- + 02 phòng chuyên môn (gồm Phòng Hành chính - Tổng hợp và Phòng Tư vấn - Khuyến công).
- + Tổng số biên chế năm 2023: 17/17 biên chế được giao.
- + Tổ chức chính trị xã hội: Chi bộ Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp; Công đoàn bộ phận; Phân đoàn thanh niên.

2. Những thuận lợi, khó khăn

- Thuận lợi:

+ Trung tâm luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Sở Công Thương; hướng dẫn chuyên môn của Cục Công thương địa phương; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đã tạo điều kiện thuận lợi cùng phối hợp với Trung tâm triển khai có hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra năm 2023.

+ Cán bộ viên chức Trung tâm đoàn kết nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thường xuyên nâng cao trình độ năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Khó khăn:

+ Số lượng cơ sở công nghiệp nông thôn tại tỉnh còn hạn chế, quy mô sản xuất nhỏ lẻ nên việc triển khai kế hoạch, đề án khuyến công theo nội dung chính sách khuyến công không được phong phú, đa dạng.

+ Chưa có cơ sở mạng lưới cán bộ khuyến công ở cấp huyện và cấp xã, trang thiết bị phục vụ cho công tác còn hạn chế nên việc triển khai thực hiện các hoạt động khuyến công tới cơ sở ở các huyện còn khá khó khăn.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao về lĩnh vực tài chính, ngân sách

1.1. Việc xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ:

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-SCT ngày 30/5/2022 của Sở Công Thương về việc phân loại và giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Công Thương giai đoạn 2022-2026 trên cơ sở các văn bản hướng dẫn và các quy định hiện hành Trung tâm đã xây dựng và ban hành Quyết định số 200/QĐ-TTKC ngày 08/12/2022 về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công tại Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp để áp dụng và thực hiện tại đơn vị. Việc hướng dẫn triển khai quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được thực hiện đầy đủ.

1.2. Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện tự chủ để chi thường xuyên:

Trong năm 2023 Trung tâm được giao sử dụng nguồn kinh phí thực hiện tự chủ để chi thường xuyên theo Quyết định số 2042/QĐ-SCT ngày 19/12/2022 của Sở Công Thương về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023.

Kết quả thanh tra như sau:

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Kinh phí		Chênh lệch
		Số báo cáo	Số kiểm tra	
	NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN TỰ CHỦ	2.014.662.574	2.014.662.574	0
1	Dự toán được sử dụng năm 2023	2.014.662.574	2.014.662.574	0

1.1	Dự toán năm 2022 chuyển sang	118.662.574	118.662.574	0
1.2	Dự toán được giao năm 2023	1.896.000.000	1.896.000.000	0
	<i>Trong đó:</i>			
-	Quỹ tiền lương NSNN cấp	1.466.000.000	1.466.000.000	0
-	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện CCTL	55.000.000	55.000.000	0
-	Kinh phí khoán chi thường xuyên (đã trừ tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện CCTL: 55.000.000)	375.000.000	375.000.000	0
2	Quyết toán năm 2023	1.939.246.518	1.939.246.518	0
2.1	Chi tiền lương; PC lương, các khoản đóng góp BHXH; BHYT; KPCĐ	1.558.635.042	1.558.635.042	0
2.2	Các khoản chi khác: công tác phí, văn phòng phẩm, điện thoại, sửa chữa tài sản, ...	224.551.236	224.551.236	0
2.3	Tiết kiệm chi	156.060.240	156.060.240	0
	<i>Trong đó:</i>			
-	Chi phúc lợi tập thể	75.750.000	75.750.000	0
-	Chi thu nhập tăng thêm	80.310.240	80.310.240	0
3	Chuyển nguồn sang năm 2024	75.416.056	75.416.056	0

Qua kiểm tra hồ sơ tài liệu do Trung tâm cung cấp và đối chiếu với các quy định hiện hành, quy chế chi tiêu nội bộ đã được phê duyệt. Trung tâm đã thực hiện nhiệm vụ chi lương và các khoản chi thường xuyên đảm bảo đúng theo quy định.

** Tồn tại, hạn chế:*

- Giấy đi đường của cán bộ viên chức Trung tâm được cử đi công tác không có chữ ký xác nhận của trưởng bộ phận.

- Biên bản thống nhất phương án sử dụng kinh phí tiết kiệm từ nguồn kinh phí tự chủ chi thường xuyên, nguồn thu dịch vụ tư vấn năm 2023 không ghi ngày tháng.

- Tại Quyết định số 68/QĐ-TTKC ngày 26/4/2023 của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp về việc tạm chi phúc lợi hỗ trợ cán bộ viên chức ngày lễ quốc tế lao động 01/5/2023 phần căn cứ biên bản họp không ghi ngày tháng.

1.3. Việc quản lý và sử dụng nguồn hoạt động kinh phí dịch vụ tư vấn:

Trong năm 2023, Trung tâm đã thực hiện các hoạt động tư vấn gồm:

- Tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật điều chỉnh dự án “Khai thác đá vôi làm nguyên liệu sản xuất xi măng tại điểm mỏ Tây Trang, xã Na U, huyện Điện

Biên”: 40 triệu đồng (Hợp đồng số 03/2023/HĐTV-XM ngày 20/4/2023).

- Tư vấn thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Lắp đặt bổ sung dây truyền tuyến rửa than quy mô 48.000 tấn/năm: 4 triệu đồng (Hợp đồng số 06/2023/HĐ-NC ngày 03/4/2023).

Kết quả thanh tra như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Kinh phí		Chênh lệch
		Số báo cáo	Số kiểm tra	
	NGUỒN TƯ VẤN DỊCH VỤ	44.000.000	44.000.000	0
1	Doanh thu	44.000.000	44.000.000	0
1.1	Hợp đồng tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật điều chỉnh dự án: Khai thác đá vôi làm nguyên vật liệu sản xuất xi măng tại điểm mỏ Tây Trang, xã Na Ư, huyện Điện Biên	40.000.000	40.000.000	0
1.2	Hợp đồng tư vấn thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Lắp đặt bổ sung dây truyền tuyến rửa than quy mô 48.000 tấn/năm	4.000.000	4.000.000	0
2	Chi phí quyết toán	22.594.000	22.594.000	
2.1	Chi phí trực tiếp	18.044.000	18.044.000	0
2.2	Nộp ngân sách nhà nước	4.550.000	4.550.000	0
3	Kinh phí tiết kiệm chi	21.406.000	21.406.000	0
3.1	Bổ sung nguồn kinh phí thường xuyên	8.000.000	8.000.000	0
3.2	Chi phúc lợi tập thể	13.100.000	13.100.000	0
3.3	Bổ sung thu nhập tăng thêm	306.000	306.000	0

Trung tâm có đủ điều kiện năng lực để thực hiện hoạt động tư vấn trong năm 2023. Có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng đảm bảo phù hợp, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

** Tồn tại, hạn chế:*

Chỉ tiêu Nghị quyết năm 2023 của Trung tâm đề ra về doanh thu hoạt động tư vấn có thu là 150 triệu đồng, tuy nhiên trong năm thực hiện được 44 triệu đồng, đạt 29%. Chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết năm 2023 đã đề ra.

1.4. Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí NSNN cấp để thực hiện nhiệm vụ khuyến công (Kinh phí không tự chủ):

- Kinh phí từ nguồn quốc gia: Được giao theo Quyết định số 2948/QĐ-BCT ngày 29/12/2022 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về giao kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia năm 2023 và theo các Hợp đồng số 25/HĐ-CNĐP ngày 25/4/2023; số 26/HĐ-CNĐP ngày 21/4/2023, phụ lục hợp đồng bổ sung

ngày 30/10/2023 của Cục Công nghiệp địa phương về thực hiện đề án khuyến công quốc gia năm 2023.

- Nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp để thực hiện nhiệm vụ khuyến công địa phương giao theo Quyết định số 957/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Kế hoạch khuyến công địa phương tỉnh Điện Biên năm 2023.

Kết quả thanh tra như sau:

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Kinh phí		Chênh lệch
		Số báo cáo	Số kiểm tra	
	NGUỒN KINH PHÍ KHÔNG TỰ CHỦ	1.350.000.000	1.350.000.000	0
I	Kinh phí từ nguồn quốc gia	700.000.000	700.000.000	0
1	Kinh phí đã sử dụng	700.000.000	700.000.000	0
1.1	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị chế biến quả Mắc ca	400.000.000	400.000.000	0
1.2	Hỗ trợ ứng dụng dây chuyền máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất chế biến gạo	300.000.000	300.000.000	0
2	Kinh phí được quyết toán trong năm	700.000.000	700.000.000	0
II	Kinh phí từ nguồn địa phương	650.000.000	650.000.000	0
1	Dự toán được sử dụng	650.000.000	650.000.000	0
1.1	Khuyến công	500.000.000	500.000.000	0
1.2	Chương trình tiết kiệm năng lượng	150.000.000	150.000.000	0
2	Kinh phí được quyết toán	447.571.219	447.571.219	0
2.1	Khuyến công	299.997.219	299.997.219	0
-	Bình chọn SPCNNTTB cấp tỉnh năm 2023	99.997.219	99.997.219	0
-	Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong sản xuất cà phê (Công ty TNHH Hải An)	200.000.000	200.000.000	0
2.2	Chương trình tiết kiệm năng lượng	147.574.000	147.574.000	0
3	Dự toán huỷ	202.428.781	202.428.781	0
3.1	Khuyến công	200.002.781	200.002.781	0
-	Bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh 2023	2.781	2.781	0
-	Hỗ trợ máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông sản, thực phẩm	200.000.000	200.000.000	0
3.2	Chương trình tiết kiệm năng lượng	2.426.000	2.426.000	0

Qua kiểm tra hồ sơ tài liệu do Trung tâm cung cấp, đối chiếu với các quy định hiện hành. Cơ bản Trung tâm đã chấp hành nghiêm túc.

** Tồn tại, hạn chế:*

- Đối với đề án Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến cà phê tại Công ty TNHH Hải An:

+ Giấy đi đường của ông Nguyễn Văn Bút, ngày 20/7/2023 chưa có dấu của nơi đến là huyện Mường Ảng.

+ Kế hoạch công tác kiểm tra tiến độ triển khai đề án khuyến công địa phương năm 2023 không có số, ký hiệu của văn bản, theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Đối với đề án Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Điện Biên năm 2023:

+ Bảng kê đề nghị thanh toán ngày 24/10/2023 chưa có chữ ký của người đề nghị thanh toán là bà Nguyễn Thị Thuý Hà.

+ Kế hoạch công tác phối hợp hướng dẫn đăng ký Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Điện Biên năm 2023 không có số, ký hiệu của văn bản, theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Đối với đề án Tăng cường giáo dục, tuyên truyền phổ biến thông tin, vận động cộng đồng nâng cao nhận thức, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường: Tại mục 2 phần IV của nội dung đề án số liệu chưa phù hợp với Quyết định phê duyệt đề án.

- Đối với đề án Hỗ trợ xây dựng mô hình quản lý năng lượng để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, nhằm loại bỏ các trang thiết bị hiệu suất thấp tại Công ty TNHH Duyên Hùng tỉnh Điện Biên: Trong thư bày tỏ nguyện vọng của Công ty CP công nghệ năng lượng Bách khoa Hà Nội ngày ban hành văn bản có trước thư mời đấu giá của đơn vị.

- Việc xây dựng và triển khai thực hiện các đề án khuyến công năm 2023 tiến độ thực hiện một số đề án khuyến công còn chậm, vẫn còn tình trạng xin ngừng thực hiện, xin điều chỉnh bổ sung thay thế. Khuyến công địa phương chỉ đạt 60% Kế hoạch năm 2023 (do có 01 đề án ngừng thực hiện, số kinh phí trả lại NSNN là 200 triệu đồng).

1.5. Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí mua sắm tài sản:

Công tác quản lý và sử dụng nguồn kinh phí mua sắm tài sản luôn được lãnh đạo Trung tâm quan tâm triển khai minh bạch. Trong năm 2023 việc mua sắm công và đầu tư xây dựng cơ bản không phát sinh.

2. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

2.1. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hoá công vụ, quy tắc ứng xử:

- Qua kiểm tra cho thấy lãnh đạo Trung tâm đã quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời các quy định của Trung ương, tỉnh, Sở Công Thương về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hoá công vụ và quy tắc ứng xử cán bộ, viên chức. Chấp hành các nội quy, quy chế của đơn vị, chủ động phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ.

- Cán bộ, viên chức cơ bản chấp hành đúng theo quy định về giao tiếp, ứng xử văn minh ở nơi công sở, nơi công cộng; chỉnh trang nơi làm việc, ngăn nắp, sạch sẽ; trang phục gọn gàng, lịch sự; giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường; chấp hành các nội quy, quy tắc nơi công cộng.

** Tồn tại, hạn chế:*

+ Cán bộ, viên chức tại đơn vị chưa thực hiện đầy đủ việc đeo thẻ viên chức trong giờ làm việc.

+ Việc áp dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TDOffice) để xử lý công việc, thực hiện nhiệm vụ được giao của một số cán bộ, viên chức tại Trung tâm còn hạn chế: Một số viên chức chưa kịp thời xử lý văn bản trên hồ sơ công việc, tham mưu văn bản chưa gắn với văn bản chỉ đạo nguồn, một số văn bản của cấp phòng chưa tham mưu trình duyệt qua TDOffice (Thể hiện ở bản giấy lưu một số kế hoạch cấp phòng không có số ký hiệu, không được trình qua TDOffice).

2.2. Việc chấp hành các quy định về thực thi công vụ và tổ chức cán bộ:

- Thực hiện theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy và chức năng nhiệm vụ các phòng chuyên môn đảm bảo theo đúng quy định, không chồng chéo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.

- Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại viên chức; bổ nhiệm; điều động; công tác thi đua, khen thưởng; chế độ, chính sách đối với viên chức của đơn vị thực hiện đúng thời gian, đúng quy định của pháp luật.

3. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

3.1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân: Đã ban hành quy chế tổ chức tiếp công dân tại Quyết định số 208/QĐ-TTKC ngày 24/12/2021; niêm yết công khai lịch tiếp công dân, nội quy quy chế tiếp công dân tại trụ sở cơ quan. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, viên chức tiếp công dân, mở sổ theo dõi tiếp công dân.

- Việc thực hiện quy định của pháp luật về khiếu nại: Tuyên truyền quán triệt chủ chương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác khiếu nại: Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; cùng các văn bản nghị định, thông tư hướng dẫn thực hiện quy định về giải quyết khiếu nại. Đơn vị đã thực hiện mở sổ theo dõi giải quyết khiếu nại, trong năm 2023 không phát sinh đơn thư khiếu

nại, khiếu kiện.

- Việc thực hiện quy định của pháp luật về tố cáo: Tuyên truyền quán triệt chủ chương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tố cáo: Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 02/6/2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; các văn bản nghị định, thông tư hướng dẫn quy định về giải quyết tố cáo. Đơn vị đã thực hiện mở sổ theo dõi giải quyết tố cáo, trong năm 2023 không phát sinh đơn thư tố cáo.

** Tồn tại, hạn chế:*

Việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra chính phủ tại Trung tâm là chưa đầy đủ. Trung tâm chỉ thực hiện báo cáo năm, lồng ghép với báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng và tiêu cực.

3.2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC): Đã chỉ đạo và tổ chức đơn vị thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng có hiệu quả, trong kỳ kiểm tra không có vi phạm về tham nhũng. Không phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo về tham nhũng, tiêu cực.

- Tích cực tuyên truyền, quán triệt chủ trương của đảng, pháp luật Nhà nước về PCTN: Luật Phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018; Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống, tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống, tham nhũng; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; cùng các văn bản khác hướng dẫn, triển khai công tác PCTN; thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

** Tồn tại, hạn chế:*

Việc thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập chưa đảm bảo: Một số bản kê khai có nội dung kê khai tài sản thu nhập không đúng theo quy định.

III. KẾT LUẬN NỘI DUNG THANH TRA

1. Những mặt làm được

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao về lĩnh vực tài chính, ngân sách:

- Căn cứ vào tình hình tài chính, ngân sách được giao Trung tâm đã xây

dựng quy chế chi tiêu nội bộ để chủ động sử dụng kinh phí được giao. Quản lý sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả.

- Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện tự chủ, nguồn kinh phí không tự chủ, nguồn tư vấn dịch vụ được thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

1.2. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

- Lãnh đạo trung tâm đã tuyên truyền, quán triệt tới toàn thể cán bộ, viên chức về việc thực hiện các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động theo các văn bản của Trung ương và của tỉnh.

- Tăng cường sự kiểm tra giám sát thường xuyên về việc thực hiện quy chế, tiếp tục rà soát hoàn thiện các quy chế làm việc và các quy định, nội quy của cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm trong việc chấp hành thực hiện các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, ứng xử của cán bộ, viên chức.

1.3. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

- Thực hiện lồng ghép việc triển khai các văn bản Luật, hướng dẫn luật có liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, viên chức trong các cuộc họp giao ban của cơ quan. Xây dựng quy chế tiếp công dân, tổ chức tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng năm, giải quyết công việc được họp bàn trong tập thể, không để xảy ra đơn thư khiếu nại, tố cáo, tham ô, tham nhũng trong thực thi công vụ.

2. Những tồn tại, hạn chế

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao về lĩnh vực tài chính, ngân sách:

Một số hồ sơ, chứng từ còn tồn tại, thiếu sót như sau: Việc thanh toán giấy đi đường cho một số cá nhân còn thiếu chữ ký, xác nhận của nơi đến; một số biên bản, kế hoạch trong các hồ sơ đề án còn chưa ghi đầy đủ ngày tháng theo quy định về công tác văn thư; bảng kê đề nghị thanh toán không có chữ ký của người đề nghị thanh toán; một số hồ sơ đề án chưa đảm bảo về nội dung, trình tự theo quy định; việc xây dựng chỉ tiêu nghị quyết về doanh thu hoạt động tư vấn có thu chưa sát với tình hình thực tế của đơn vị.

2.2. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

- Cán bộ, viên chức tại đơn vị chưa thực hiện đầy đủ việc đeo thẻ viên chức trong giờ làm việc.

- Việc áp dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TDOffice) để xử lý công việc, thực hiện nhiệm vụ được giao: Một số viên chức chưa kịp thời xử lý văn bản trên hồ sơ công việc, tham mưu văn bản chưa gắn với văn bản chỉ đạo nguồn, một số văn bản của cấp phòng tham mưu chưa trình, duyệt qua phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TDOffice).

2.3. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng:

- Việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra chính phủ tại Trung tâm là chưa đầy đủ.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập chưa đảm bảo: Một số bản kê khai có nội dung kê khai tài sản thu nhập không đúng theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Thủ trưởng đơn vị chưa sát sao trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền theo quy định.

- Kế toán chưa nghiên cứu kỹ một số văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn Luật trong lĩnh vực tài chính, ngân sách. Công tác lập hồ sơ, kiểm soát chứng từ thanh toán chưa chặt chẽ.

- Cán bộ được giao phụ trách công tác Tiếp công dân, giải quyết KNTC, phòng, chống tham nhũng chưa sát sao, không kịp thời cập nhật các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Cán bộ được giao phụ trách kiểm soát, xây dựng các đề án chưa sát sao trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ, viên chức chưa nghiêm túc trong việc thực hiện các nội quy, quy chế mà đơn vị đã xây dựng.

4. Mức độ vi phạm

Qua thanh tra hoạt động công vụ, chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính tại trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp cho thấy một số tồn tại hạn chế, thiếu sót, tuy nhiên ở mức độ không nghiêm trọng.

5. Trách nhiệm của những tồn tại, hạn chế

Những tồn tại, hạn chế nêu trên trách nhiệm thuộc về: Thủ trưởng đơn vị; kế toán; cán bộ được giao phụ trách kiểm soát, xây dựng các đề án Khuyến công; cán bộ được giao phụ trách tham mưu công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Thông qua kết quả thanh tra và những tồn tại, hạn chế nêu trên, Thanh tra

Sở Công Thương kiến nghị Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp:

1. Xử lý kinh tế: Không.

2. Xử lý trách nhiệm

Căn cứ các quy định, trách nhiệm và mức độ tồn tại, hạn chế qua thanh tra. Kiến nghị Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp nghiêm túc chỉ đạo, thực hiện làm rõ trách nhiệm. Tổ chức họp kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế nêu trên để kịp thời chấn chỉnh, đưa ra biện pháp khắc phục. Báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản gửi Thanh tra Sở trước **ngày 10/8/2024**.

3. Về công tác quản lý

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt tới toàn thể cán bộ, viên chức việc thực hiện các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ. Nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm trong việc chấp hành thực hiện các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, ứng xử của cán bộ, viên chức.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên về việc thực hiện quy chế, tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện quy chế làm việc và các quy định, nội quy của cơ quan. Khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập; đồng thời kịp thời phát hiện để xử lý những tồn tại, hạn chế, những cán bộ, viên chức thiếu tinh thần trách nhiệm, khuyết điểm trong hoạt động công vụ và gây khó khăn, thực hiện không đúng quy định.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, các cá nhân có liên quan xây dựng kế hoạch, biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao về lĩnh vực tài chính, ngân sách; chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Trên đây là kết luận thanh tra hoạt động công vụ, chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính tại trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp;
- Công khai theo quy định;
- Văn phòng Sở, Phòng QLCN;
- Lưu: VT, HSTTr.

Q. CHÁNH THANH TRA



Quảng Văn Dũng